

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN EA SÚP  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 14/2023/HSST.

Ngày 12/01/2023.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK.**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Sơn.*

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bành Trọng Bình và bà Nguyễn Thị Hồng.*

*Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đức Nguyên Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa: Trần Dương Công – Kiểm sát viên.*

Trong ngày 12/01/2023 tại Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2022/HSST ngày 05/12/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST- HS ngày 30/12/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Tôn T**; sinh năm 1976 tại tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKNKTT: Thôn C, xã L, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã L, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Làm nông

Con ông Hoàng Thượng K, sinh năm 1945 và bà Hoàng Thị B, năm sinh 1942. Bị cáo chưa có vợ; Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án (tại bản án số 39/2021/HSST ngày 14/12/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xử phạt bị cáo , Hoàng Tôn T 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản đã chấp hành xong án phạt tù, nhưng chưa được xóa án tích)

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

**Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Hoàng Văn C – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

**Bị hại:** Anh Sầm Văn H – sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Quang V, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn B, thị trấn S, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn B, thị trấn S, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 28/07/2022 tại tiểu khu C, xã L, huyện E, Hoàng Tôn T khởi xướng và rủ rê Nguyễn Quang T đi trộm cắp tài sản của người dân. Sau đó, Hoàng Tôn T điều khiển xe mô tô biển số 47M3-7597, loại xe Honda Ware, chở Nguyễn Quang T vào các lán rẫy để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến lán rẫy của gia đình anh Sầm Văn H, không có người trông coi Hoàng Tôn T dừng xe lại và đi bộ vào lán, Nguyễn Quang T đứng bên ngoài để cảnh giới, T thấy 01 cái cuốc, lưỡi bằng kim loại, để phía bên ngoài lán, T cầm cán cuốc, đưa lưỡi cuốc vào trong khe hở của tấm ván và dùng lực bẩy tấm ván bung ra. Sau đó, T chui vào bên trong lán lấy trộm 01 bình ắc quy loại N30 và 01 bộ đổi điện. Khi lấy được những tài sản trên thì T thấy 01 bao xác rắn đã được cắt thành túi đeo, bên trong có 01 con dao, T cho bình ắc quy và bộ đổi điện vào trong túi xác rắn và xách ra ngoài, đưa cho Nguyễn Quang T cầm. T ngồi sau xe do Hoàng Tôn T điều khiển, cầm túi đồ vừa trộm cắp được, chạy về hướng xã C để đi tiêu thụ. Trên đường đi thì bị lực lượng Công an xã C phát hiện và đưa về trụ sở để làm việc và đã xác định Hoàng Tôn T có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản vào năm 2021 đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích. Đối với Nguyễn Quang T chưa bị kết án về tội trộm cắp tài sản hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật hình sự. Công an huyện E đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Quang T.

Tại Kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐGTS, ngày 04/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện E thể hiện: 01 bình ắc quy loại N30; 01 bộ đổi điện và 01 con dao, có tổng trị giá **1.043.000đ** (một triệu không trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

- Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã thu giữ: 01 bình ắc quy loại N30, 01 bộ đổi điện và 01 con dao; 01 cái cuốc, lưỡi bằng kim loại; 01 xe mô tô biển số 47M3-7597, loại xe Honda Ware. Ngày 17/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là anh Sầm Văn H 01 bình ắc quy loại N30, 01 bộ đổi điện, 01 con dao và 01 cái cuốc, lưỡi bằng kim loại. Đối với chiếc xe mô tô biển số 47M3-7597, loại xe Honda Ware là của anh Nguyễn Quang V. Nguyễn Quang T mượn xe và sử dụng xe đi trộm cắp thì anh V không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã trả lại cho anh Nguyễn Quang V.

- Về vấn đề dân sự: Bị hại anh Sầm Văn H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Hoàng Tôn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng Tôn T khai nhận toàn bộ hành vi do bị cáo thực hiện phù hợp với Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện E và không có ý kiến gì. Người bị hại anh Sầm Văn H đã nhận đủ tài sản không có ý kiến, yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, đánh giá, phân tích tính chất vụ án, những chứng cứ về hành vi phạm tội, về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Tôn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Tôn T từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 106, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã trả lại cho anh Sầm Văn H 01 bình ắc quy loại N30, 01 bộ đổi điện, 01 con dao và 01 cái cuốc, lưỡi bằng kim loại; trả lại cho anh Nguyễn Quang V chiếc xe mô tô biển số 47M3-7597, loại xe Honda Ware là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Sầm Văn H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo không tranh luận.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Hoàng Tôn T: Về tội danh, điều luật áp dụng đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát, về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế xã hội khó khăn nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện E, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện E, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo Hoàng Tôn T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 28/07/2022 tại tiểu khu C, xã L, huyện E. Hoàng Tôn T khởi xướng và cùng với Nguyễn Quang T có hành vi lén lút trộm cắp 01 bình ắc quy loại N30; 01 bộ đổi điện và 01 con dao của anh Sầm Văn H, có tổng trị giá tài sản 1.043.000đ (một triệu không trăm bốn mươi ba nghìn đồng). Do bị cáo Hoàng Tôn T có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản đã chấp hành xong án phạt tù, nhưng chưa được xóa án tích. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Xét bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện E tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, đúng người, đúng tội cần chấp nhận.

**Tại Điều 173. Bộ luật hình sự quy định:**

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

*...b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;*

Xét hành vi do bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại và còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã từng có tiền án nhưng không tu dưỡng bản thân và hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy Hội đồng xét xử cần có mức hình phạt nghiêm khắc.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, Phạm tội gây thiệt hại không lớn, bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế xã hội khó khăn nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với ý kiến của người bào chữa, phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 106, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã trả lại cho anh Sầm Văn H 01 bình ắc quy loại N30, 01 bộ đổi điện, 01 con dao và 01 cái cuốc, lưỡi bằng kim loại; trả lại cho anh Nguyễn Quang V chiếc xe mô tô biển số 47M3-7597, loại xe Honda Ware là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Sầm Văn H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

### QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Tôn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1/ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Hoàng Tôn T** 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2/ Về các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 106, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã trả lại cho anh Sầm Văn H 01 bình ắc quy loại N30, 01 bộ đổi điện, 01 con dao và 01 cái cuốc, lưỡi bằng kim loại; trả lại cho anh Nguyễn Quang V chiếc xe mô tô biển số 47M3-7597, loại xe Honda Ware là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Sầm Văn H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

3/ Về án phí: Áp dụng Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Tôn T là người dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
(đã ký)

**Bùi Xuân Sơn**